

**QUY CHẾ BẦU BỔ SUNG**  
**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN BAN KIỂM SOÁT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT**  
**NHIỆM KỲ 2018 - 2023**  
(Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019)

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2006; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán 2006 được Quốc hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Thông tư số 210/2012/TT-BTC ngày 30 tháng 11 năm 2012 hướng dẫn thành lập và hoạt động Công ty chứng khoán; Thông tư 07/2016/TT-BTC ngày 18 tháng 01 năm 2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 210/2012/TT-BTC hướng dẫn về thành lập và hoạt động Công ty chứng khoán;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt.

Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ” hoặc “Đại hội”) Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Kiểm soát viên Ban kiểm soát (KSV) nhiệm kỳ 2018-2023 theo các quy định sau:

**Điều 1. Các quy định chung**

1. Việc bầu bổ sung thành viên HĐQT, KSV của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt (sau đây gọi tắt là “Công ty”) được thực hiện theo nguyên tắc: bầu cử công khai, trực tiếp bằng hình thức bỏ phiếu kín.
2. Việc bầu thành viên HĐQT, KSV được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, phù hợp với quy định tại Khoản 3, Điều 144 Luật doanh nghiệp năm 2014 và Khoản 3 Điều 34 Điều lệ Công ty.
3. Đối tượng có quyền bầu cử bao gồm các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có tên trong **Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ**.
4. Ngày lập **Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ**: ngày 26 tháng 3 năm 2019.
5. Chủ tọa Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu thành viên HĐQT, KSV với các nhiệm vụ cụ thể bao gồm:
  - Tổng hợp, lập danh sách những người ứng cử và được đề cử vào HĐQT và Ban kiểm soát (BKS) để thông qua tại Đại hội.
  - Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu.
  - Giải quyết các khiếu nại (nếu có) về bầu thành viên HĐQT, KSV.

## **Điều 2. Số lượng, điều kiện và tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT, Kiểm soát viên BKS**

1. Số lượng thành viên HĐQT được bầu: 01 (một) thành viên.
2. Thành viên HĐQT là những người đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của Điều lệ Công ty và của pháp luật, đồng thời không bị pháp luật cấm làm thành viên HĐQT, cụ thể như sau:
  - a. *Điều kiện và tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT:*
    - Là người có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.
    - Có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc kinh nghiệm trong lĩnh vực chứng khoán, tài chính, ngân hàng.
    - Không phải là Tổng Giám đốc, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của công ty chứng khoán khác; không được đồng thời làm thành viên Hội đồng quản trị của trên 05 (năm) công ty khác.
    - Không từng là thành viên Hội đồng quản trị hoặc đại diện theo pháp luật của một công ty bị phá sản hoặc bị cấm hoạt động do những vi phạm pháp luật nghiêm trọng;
    - Không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh chị em ruột, anh em rể, chị em dâu của Tổng Giám đốc và người quản lý khác của Công ty.
    - Không nhất thiết phải là cổ đông của TVSI hoặc có quốc tịch Việt Nam.
  - b. *Ngoài ra, các thành viên HĐQT cần phải có những phẩm chất và năng lực sau đây:*
    - Nhận được sự tin tưởng của các cổ đông (phản ánh qua việc các cổ đông biểu quyết ủng hộ), các thành viên khác trong Hội đồng quản trị, người quản lý và nhân viên của Công ty.
    - Có khả năng cân bằng lợi ích của tất cả các bên có quyền lợi liên quan và đưa ra những quyết định hợp lý.
    - Có kinh nghiệm chuyên môn và trình độ học vấn cần thiết để điều hành hoạt động Công ty một cách hiệu quả.
    - Có kinh nghiệm kinh doanh quốc tế, am hiểu các vấn đề địa phương, hiểu biết về thị trường, sản phẩm và đối thủ cạnh tranh.
    - Có khả năng biến kiến thức và kinh nghiệm thành các giải pháp thực tiễn.
3. Số lượng KSV được bầu: 01 (một) thành viên.
4. Điều kiện và tiêu chuẩn làm KSV:

KSV là những người đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của Điều lệ Công ty và của pháp luật, đồng thời không bị pháp luật cấm làm KSV, cụ thể như sau:

  - Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.
  - Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty, KSV không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.
  - Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác;

- Trưởng BKS không được đồng thời là KSV hoặc người quản lý của công ty chứng khoán khác. Trưởng BKS phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty.
- Có trình độ chuyên môn về chứng khoán và thị trường chứng khoán; có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm nghề nghiệp về kế toán, kiểm toán hoặc trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế trong ngành tài chính, ngân hàng.

### **Điều 3. Ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, KSV**

1. Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng cử viên HĐQT và BKS, cụ thể như sau:
  - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 01 (một) ứng cử viên vào HĐQT, 01 (một) ứng cử viên vào BKS;
  - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 02 (hai) ứng cử viên vào HĐQT, 02 (hai) ứng cử viên vào BKS;
  - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 03 (ba) ứng cử viên vào HĐQT, 03 (ba) ứng cử viên vào BKS;
  - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 04 (bốn) ứng cử viên vào HĐQT, 04 (bốn) ứng cử viên vào BKS;
  - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 50% trở lên trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử đủ số ứng cử viên vào HĐQT và BKS.
2. Trường hợp số ứng cử viên HĐQT được cổ đông hoặc nhóm cổ đông (Khoản 1 Điều này) đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của ĐHĐCĐ thì số ứng cử viên còn lại do HĐQT, BKS và các cổ đông khác đề cử.
3. Trường hợp số ứng cử viên BKS được cổ đông hoặc nhóm cổ đông (Khoản 1 Điều này) đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của ĐHĐCĐ thì số ứng cử viên còn lại do BKS và các cổ đông khác đề cử.

### **Điều 4. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào vị trí thành viên HĐQT, KSV Ban kiểm soát**

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào vị trí thành viên HĐQT, KSV bao gồm:
  - Đơn ứng cử hoặc đề cử thành viên HĐQT, KSV (*theo mẫu đính kèm Quy chế này*);
  - Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (*theo mẫu đính kèm Quy chế này*);
  - Bản sao hợp lệ Chứng minh nhân dân/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn; và
  - Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử).
2. Hồ sơ tham gia ứng cử/ đề cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên Ban Kiểm soát phải được gửi về Ban Tổ chức Đại hội **trước 17h00' ngày 28 tháng 5 năm 2019** theo địa chỉ sau đây:  
*Ban Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2019 Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt*

*Địa chỉ nhận hồ sơ: Tầng 6, số 79 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội.*

Đối với các trường hợp đề cử/ ứng cử tại Đại hội thì cổ đông/ nhóm cổ đông đề cử/ ứng cử phải cung cấp hồ sơ đề cử/ ứng cử cho Chủ tọa ngay trước khi khai mạc Đại hội để được xem xét.

3. Đối với các trường hợp đề cử/ ứng cử tại Đại hội thì cổ đông/ nhóm cổ đông đề cử/ ứng cử phải cung cấp hồ sơ đề cử/ ứng cử cho Chủ tọa ngay trước khi khai mạc Đại hội để được xem xét.
4. Chỉ những hồ sơ đề cử/ ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ ứng cử và những ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT, thành viên BKS mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

#### **Điều 5. Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu**

1. *Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu* gồm 03 (ba) người do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên *Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu* không được có tên trong danh sách ứng cử và/ hoặc đề cử vào HĐQT, BKS.
2. Nhiệm vụ của *Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu*:
  - Công bố tại Đại hội, giải thích, hướng dẫn cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông về Quy chế bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên BKS.
  - Phát phiếu bầu cho cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội
  - Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông.
  - Tổ chức kiểm phiếu.
  - Lập Biên bản kết quả kiểm phiếu và công bố kết quả trước Đại hội đồng cổ đông.
  - Cùng Chủ tọa Đại hội giải quyết các khiếu nại liên quan tới việc bầu thành viên HĐQT, KSV (nếu có).
3. Các nguyên tắc làm việc của *Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu*:
  - Tuân thủ Quy chế này;
  - Thận trọng, trung thực, công bằng, khách quan, minh bạch.
4. *Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu* chịu trách nhiệm trước pháp luật và cổ đông về kết quả kiểm phiếu.

#### **Điều 6. Thủ tục, trình tự bầu thành viên HĐQT, KSV**

1. *Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu* hướng dẫn bầu cử tại Đại hội và phát một (01) Phiếu bầu thành viên HĐQT, một (01) Phiếu bầu Kiểm soát viên BKS (“Phiếu bầu”) cho mỗi cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội.
2. Khi được phát Phiếu bầu, cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải kiểm tra lại tổng số cổ phần của Phiếu bầu được phát. Nếu tổng số cổ phần ghi trên Phiếu bầu không bằng với tổng số cổ phần của cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó sở hữu/ đại diện, cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải thông báo ngay cho *Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu* tại thời điểm nhận phiếu để được kiểm tra lại và xử lý kịp thời.
3. Cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông lựa chọn các ứng cử viên mình tin nhiệm để bầu trong danh sách các ứng cử viên đã ghi sẵn trên mỗi phiếu bầu và thực hiện bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên BKS theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại Điều 8 Quy chế này.

4. Trong trường hợp viết sai trên Phiếu bầu, cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông không được tẩy xóa mà phải đề nghị *Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu* đổi lại Phiếu bầu mới.
5. Cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông hoàn tất việc điền vào Phiếu bầu, ký tên trên Phiếu bầu và bỏ vào Hòm phiếu do Ban Tổ chức Đại hội chuẩn bị sẵn.

#### **Điều 7. Phiếu bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên BKS**

1. Phiếu bầu do Ban Tổ chức Đại hội phát hành và bao gồm các nội dung, đặc điểm sau:
  - a. Thông tin về cổ đông và cổ phần: Mã số của cổ đông; Tên cổ đông; Số cổ phần mà cổ đông sở hữu; Số cổ phần mà cổ đông đại diện sở hữu; Tổng số phiếu bầu;
  - b. Danh sách các ứng cử viên thành viên HĐQT, KSV;
  - c. Được đóng dấu treo của Công ty (đóng dấu ở phía trên, bên góc trái của phiếu).
2. Phiếu bầu không hợp lệ sẽ không có giá trị khi kiểm phiếu và không được tính vào kết quả bầu cử. Các Phiếu bầu không hợp lệ bao gồm:
  - a. Phiếu không phải do Ban Tổ chức Đại hội phát hành, không đóng dấu treo của Công ty.
  - b. Phiếu bị rách, gach, tẩy xóa, sửa chữa nội dung.
  - c. Phiếu bầu quá số thành viên HĐQT, BKS theo quy định hoặc không bầu ai trong danh sách ứng cử và/ hoặc đề cử đã được Đại hội thông qua.
  - d. Phiếu bầu ghi thêm tên những người ngoài danh sách ứng cử và/ hoặc đề cử đã được Đại hội thông qua.
  - e. Phiếu bầu có tổng cộng số phiếu biểu quyết cho tất cả ứng cử viên mà cổ đông chọn lớn hơn tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông.
  - f. Phiếu bầu nộp cho *Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu* sau khi việc bỏ phiếu đã kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong.
  - g. Phiếu bầu thiếu chữ ký hợp lệ của cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông hoặc có chữ ký nhưng không hợp lệ, không được ký bởi cổ đông / đại diện theo ủy quyền của cổ đông.
  - h. Phiếu bầu không sử dụng một trong hai phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Điều 8 hoặc sử dụng cả hai phương thức đó.

#### **Điều 8. Phương thức bầu dồn phiếu**

1. Cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông có quyền lựa chọn thực hiện theo một trong hai phương thức bầu dồn phiếu sau đây:
  - a. Cách 1: Bầu dồn đều phiếu cho các ứng cử viên.  
Theo phương thức này, cổ đông / đại diện theo ủy quyền của cổ đông đánh dấu gạch chéo (X) vào dòng tương ứng với tên ứng cử viên được lựa chọn tại cột “*Cách 1: Bầu dồn đều phiếu cho các ứng cử viên*”.
  - b. Cách 2: Số phiếu bầu phân bổ cho từng ứng cử viên.

Theo phương thức này, cổ đông / đại diện theo ủy quyền của cổ đông ghi trực tiếp số phiếu bầu cho từng ứng cử viên được lựa chọn tại cột “*Cách 2: Số phiếu bầu phân bổ cho từng ứng cử viên*”.

Số phiếu bầu của mỗi ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc sự tín nhiệm của cổ đông đối với mỗi ứng cử viên.

2. Cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông chỉ lựa chọn một trong hai phương thức bầu dồn phiếu nêu tại Khoản 1 Điều này để đảm bảo Phiếu bầu là hợp lệ.
3. Số phiếu bầu của từng ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu ghi ở phần thông tin cổ đông.
4. Mỗi cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông có tổng số Phiếu bầu tương ứng với Tổng số cổ phần sở hữu/ đại diện nhân với (x) số thành viên được bầu của HĐQT, BKS.
5. Ví dụ minh họa:
  - Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT, có 2 ứng cử viên tham gia ứng cử thành viên HĐQT
  - Cổ đông Nguyễn Văn T sở hữu 1.000 cổ phần.
  - Tổng số phiếu bầu thành viên HĐQT của cổ đông Nguyễn Văn T là:  $1.000 \times 1 = 1.000$  (Phiếu bầu).
  - Cổ đông Nguyễn Văn T có quyền lựa chọn một trong hai phương thức bầu dồn phiếu và điền như sau để đảm bảo tính hợp lệ của Phiếu bầu:

***Cách 1: Bầu dồn đều phiếu cho các ứng cử viên***

TT	Danh sách ứng cử viên	<b>Cách 1:</b> Bầu dồn đều phiếu cho các ứng cử viên <i>(Đánh dấu X)</i>	<b>Cách 2:</b> Số phiếu bầu phân bổ cho từng ứng cử viên <i>(Ghi số lượng phiếu bầu)</i>
1	Ứng cử viên A	<input checked="" type="checkbox"/>	
2	Ứng cử viên B	<input checked="" type="checkbox"/>	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.000</b>	

***Cách 2: Số phiếu bầu phân bổ cho từng ứng cử viên***

Trường hợp 2.1: Số phiếu bầu phân bổ cho từng ứng cử viên

TT	Danh sách ứng cử viên	<b>Cách 1:</b> Bầu dồn đều phiếu cho các ứng cử viên <i>(Đánh dấu X)</i>	<b>Cách 2:</b> Số phiếu bầu phân bổ cho từng ứng cử viên <i>(Ghi số lượng phiếu bầu)</i>
1	Ứng cử viên A	<input type="checkbox"/>	<b>800</b>

2	Ứng cử viên B	<input type="checkbox"/>	200
<b>Tổng cộng</b>			<b>1.000</b>

Trường hợp 2.2: Bầu dồn hết phiếu cho một ứng cử viên:

TT	Danh sách ứng cử viên	Cách 1: Bầu dồn đều phiếu cho các ứng cử viên (Đánh dấu X)	Cách 2: Số phiếu bầu phân bổ cho từng ứng cử viên (Ghi số lượng phiếu bầu)
1	Ứng cử viên A	<input type="checkbox"/>	<u>0</u>
2	Ứng cử viên B	<input type="checkbox"/>	<b><u>1.000</u></b>
<b>Tổng cộng</b>			<b>1.000</b>

### Điều 9. Kiểm phiếu

- Việc kiểm phiếu được *Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu* tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và được thực hiện ở một phòng riêng có sự giám sát của đại diện cổ đông và/hoặc Chủ tọa Đại hội.
- Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu* kiểm đếm toàn bộ Phiếu bầu được bỏ vào Hòm phiếu, xác định số phiếu hợp lệ và không hợp lệ theo quy định, thống kê số lượng phiếu bầu cho từng ứng cử viên theo từng Phiếu bầu để tổng hợp kết quả kiểm phiếu.
- Sau khi kiểm phiếu, *Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu* lập Biên bản kết quả kiểm phiếu. Trưởng Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu đọc Biên bản này ngay tại Đại hội.
- Sau khi công bố Biên bản kết quả kiểm phiếu, *Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu* niêm phong toàn bộ Phiếu bầu đã được kiểm đếm và bàn giao Biên bản này cùng với các Phiếu bầu (đã được niêm phong) cho Thư ký Đại hội.
- Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu* có thể yêu cầu các chuyên viên tham gia hỗ trợ trong quá trình kiểm tra Phiếu bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên BKS nhằm đảm bảo tiến độ kiểm phiếu.

### Điều 10. Điều kiện trúng cử

Người trúng cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT, BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

### Điều 11. Các quy định khác

- Mọi cổ đông / đại diện theo ủy quyền của cổ đông đều có quyền chất vấn trước Đại hội về các vấn đề có liên quan đến việc bầu thành viên HĐQT, KSV.

2. Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử phải được xem xét và giải quyết ngay tại Đại hội. Trường hợp có khiếu nại, Ban Bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.
3. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua và chỉ được áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty năm 2019.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;

- Lưu Hồ sơ ĐHĐCĐ 2019.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**HỒ BỬU PHƯƠNG**